| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T O**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 66/2024/QĐST-HNGĐ | *T O, ngày 07 tháng 6 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

## VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 112/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024 giữa:

***Nguyên đơn:*** Chị **Đặng Thị Kim T**, sinh năm 1986

Trú tại: CHCC 832, CT11 Khu đô thị Kim Văn Kim Lũ, phường K, quận M1, thành phố Hà Nội

***Bị đơn:*** Anh **Trần T M**, sinh năm 1979

Trú tại: thôn Bến, xã D, huyện T O, Hà Nội

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoàn giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đặng Thị Kim T** và anh **Trần T M**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

***- Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Đặng Thị Kim T và anh Trần T M thuận tình ly hôn

***- Về con chung:*** Chị Đặng Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Trần M Ng, sinh ngày 06/11/2015

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần T M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.000.000 đồng/tháng kể từ khi quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thỏa thuận, thay đổi khác

Anh M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

***- Về tài sản chung, công nợ chung:*** Không có

- Tài sản riêng: Chị Đặng Thị Kim T và anh Trần T M xác nhận 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển kiểm soát 30F-541.72 do Cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội cấp ngày 15/10/2021 đứng tên chủ xe là anh Trần T M là tài sản riêng của anh Trần T M

***- Về án phí:*** Chị Đặng Thị Kim T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020760 ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T O, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

***Nơi nhận:***
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện T O;
- THADS huyện T O;
- UBND xã D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T O**
**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Kiểm**